

Bản án số: 22/2018/HS-ST

Ngày: 20-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triều

Các Hội thẩm nhA dA: Ông Lê Minh Thiện

Bà Lý Thị Kim Ngân (Đoàn Thanh niên)

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Út - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

HUỲNH TRÍ T, sinh ngày: 20/7/1999 tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 342, ấp P, xã PT, huyện C, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Huỳnh Trí K, sinh năm 1979 và bà Hồ Thị Thu H, sinh năm 1978; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Luật sư Đặng Ngọc P – Văn phòng Luật sư Đặng P thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn N (đã chết):

Huỳnh Thị T (vợ ông N), sinh năm: 1957;

Nơi cư trú: ấp B, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Đinh Ngọc C, sinh năm: 1976;

Nơi cư trú: Số 192/2D, đường T, Phường B, thành phố B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

2. Trương Thái A, sinh năm: 1994;

Nơi cư trú: Số 366, ấp S, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Đinh Ngọc C là chủ sở hữu xe mô tô biển số 71H6- 0663 đồng thời là chủ cơ sở kinh doanh Hồng A ở số 82 đường L, Phường H, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Huỳnh Trí T và Trương Thái A là người làm công cho bà C. Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 22/11/2016, bà C giao xe mô tô biển số 71H6- 0663 cho A chở T đi lấy hàng hóa tại kho hàng ở khu vực ấp H, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre nhưng khi ra xe thì A kêu T chở A. T điều khiển xe mô tô biển số 71H6 - 0663 chở A lưu thông trên đường 887 hướng từ thành phố B về huyện G. Khi đến đoạn thuộc ấp H, xã P, thành phố B, T quay lại phía sau nói chuyện với A và khi nhìn lên thì phát hiện ông Nguyễn Văn N đang đi bộ từ lề phải qua lề trái theo hướng xe của T đang chạy và cách đầu xe mô tô biển số 71H6- 0663 khoảng 3 mét nhưng T không nhường đường cho ông N qua đường mà vẫn điều khiển cho xe mô tô biển số 71H6 - 0663 chạy vượt lên nên xe mô tô biển số 71H6 - 0663 do T điều khiển đụng vào người ông N làm ông N ngã xuống đường bất tỉnh. Ông N được vào Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu cấp cứu. Đến 2 giờ 40 phút ngày 23/11/2016 thì ông N tử vong.

Phương tiện tạm giữ gồm: Xe mô tô biển số 71H6-06.63, số máy: 00E1413180, số khung: 71H6-0063

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 15 giờ ngày 22/11/2016 xác định:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng rải nhựa có vạch phân tuyến ở giữa, mặt đường rộng 8 mét.

- Chọn hướng từ thành phố B về huyện G làm hướng chuẩn.

- Xe mô tô 71H6- 0663 ngã bên trái, đầu xe nằm phần đường bên phải hướng chuẩn, đuôi xe nằm phần đường bên trái hướng chuẩn, trục trước xe mô tô cách tim đường 0,60 mét, trục sau cách tim 0,30 mét và để lại 02 vết cày: Vết cày 1 nằm bên phần đường phải dài 3,50 mét, đầu vết cày cách tim đường 0,30m, đuôi vết cày cách tim đường 0,20 mét; Vết cày 2 dài 2,30 mét nằm bên phần đường trái, đầu vết cày cách tim đường 0,20 mét, đuôi vết cày cách tim đường 0,20 mét.

- Vết máu nạn nhân A cách tim đường 1,60 mét, cách vạch kẻ đường dành cho người đi bộ là 07 mét.

Theo biên bản khám xe mô tô 71H6 - 0663 ngày 23/11/2016 xác định: Đèn chuyển hướng bên phải bị bể mất, gát chân người lái bên trái bị cong từ trước ra sau, đầu tay cầm bên trái có vết ma sát.

Theo biên bản thực nghiệm điều tra lúc 14 giờ 30 phút ngày 06/11/2017 xác định:

- Chọn hướng chuẩn là hướng từ thành phố Bến Tre về Giồng Trôm.

- Xe mô tô biển số 71H6 - 0663 lưu thông hướng từ thành phố B về huyện G.

- Vị trí xảy ra tai nạn là trên đường tỉnh lộ 887, khu vực phía trước Trường tiểu học P và Trạm y tế xã P.

- Khoảng cách Huỳnh Trí T phát hiện ông Nguyễn Văn N đi bộ từ lề phải sang lề trái là 03 mét.

- Điểm va chạm giữa xe mô tô biển số 71H6 - 0663 với ông Nguyễn Văn N khi xảy ra tai nạn: Điểm va chạm nằm ở phần đường bên phải, cách tim đường là 1,4 mét, cách điểm đầu vết cày của xe mô tô biển số 71H6 - 0663 là 5,2 mét, cách vạch kẻ đường dành riêng cho người đi bộ là 16 mét.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 188/TT ngày 06/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận Nguyễn Văn N chết do chấn T sọ não gây dập não, xuất huyết, tụ máu nội sọ.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSTPBT ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Huỳnh Trí T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47; Điều 69; Điều 74; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009: xử phạt bị cáo Huỳnh Trí T từ 01 đến 02 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 đến 04 năm.

Bị cáo Huỳnh Trí T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố, đồng thời yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và điều khoản mà cáo trạng đã truy tố, cũng như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, bởi lẽ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên khả năng nhận thức và điều khiển hành vi có phần hạn chế, gia đình của bị cáo là gia đình chính sách có công với đất nước, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải nên đã tự giác bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự cho đại diện gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, người bị hại cũng có một phần lỗi là đi qua đường nơi không có vạch kẻ qua đường theo quy định.

Người đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất với nội dung bản cáo trạng truy tố, đồng thời xác định yêu cầu bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện xong, hiện đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì khác và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Trí T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết quả khám nghiệm hiện trường và phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y, kết quả

thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 10 ngày 22/11/2016, Huỳnh Trí T điều khiển xe mô tô biển số 71H6 – 0663 chở Trương Thái A lưu thông trên đường tỉnh 887 theo hướng từ thành phố B về huyện G. Khi đến khu vực thuộc ấp H, xã P, thành phố B, T quay lại phía sau nói chuyện với A và khi quay lại phía trước thì phát hiện phía trước có ông Nguyễn Văn N đang đi bộ hướng từ lề phải qua lề trái và cách đầu xe của T khoảng 03 mét, nhưng T không nhường đường cho ông N mà điều khiển xe mô tô vượt lên nên đã đụng vào người ông N làm ông N ngã xuống mặt đường. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông làm ông Nguyễn Văn N tử vong do chấn T sọ não.

[3] Bị cáo Huỳnh Trí T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mặc dù chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô biển số 71H6 – 0663 có dung tích xi-lanh trên 50 cm³ là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông, bị cáo đã quay lại phía sau nói chuyện với anh A khi đang tham gia giao thông và khi phát hiện ông N qua đường đã không nhường cho ông N mà cho xe mô tô chạy vượt lên nên đã đụng vào người ông N làm ông N ngã xuống đường bất tỉnh, sau đó đã tử vong. Bị cáo điều khiển xe ô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, đã quay lại phía sau nói chuyện khi đang tham gia giao thông và không giảm tốc độ nhường đường cho người đi bộ qua đường để đảm bảo an toàn, đã vi phạm quy định tại khoản 9, 23 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ, đã xâm phạm đến an toàn công cộng và tính mạng sức khỏe của con người là khách thể được pháp luật hình bảo vệ. Vì vậy, cáo trạng số 14 ngày 24/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Huỳnh Trí T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" với tình tiết định khung tăng nặng "không có giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe theo quy định" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo không mong muốn xâm phạm đến tính mạng của nạn nhân Nguyễn Văn N và ý thức được rằng khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông phải tuân thủ Luật giao thông đường bộ. Song mặc dù bị cáo chưa có giấy phép lái xe mô tô nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe một cách cẩu thả, không nhường đường cho người đi bộ nên đã đụng vào người ông N làm nạn nhân tử vong, gây mất mát đau T vô hạn cho gia đình nạn nhân không gì bù đắp được, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn công cộng và bất bình phần nộ trong Nhân dân nên cần trừng trị nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho thấy: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên khả năng nhận thức và điều khiển hành vi có phần hạn chế; gia đình của bị cáo là gia đình chính sách có công với đất N. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải nên đã tự giác bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự cho gia đình nạn nhân; đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình và gia đình của bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo có nhân thân tốt, là người chưa thành niên phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng và được

hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đồng thời bị hại cũng có một phần lỗi là qua đường nơi không có vạch kẻ đường nên không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, đại diện gia đình nạn nhân bà Huỳnh Thị T yêu cầu bị cáo và bà Đinh Ngọc C phải bồi thường chi phí điều trị và cấp cứu trước khi chết, chi phí ma táng và bù đắp tổn thất về mặt tinh thần với tổng số tiền là 40.000.000 đồng. Bị cáo và bà Đinh Ngọc C đồng ý và đã bồi thường xong theo yêu cầu của bà T, hiện bà T không yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[7] Về phần xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng của vụ án là 01 xe mô tô biển số 71H6-0663 cùng giấy đăng ký xe. Xét thấy, đây là tài sản của bà Đinh Ngọc C và bà C không giao xe cho bị cáo điều khiển nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cùng giấy đăng ký xe cho bà C là phù hợp nên ghi nhận.

[8] Đối với Trương Thái A khi giao xe mô tô 71H6-0663 cho bị cáo điều khiển không biết bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Trí T phải nộp theo quy định của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Trí T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 69; khoản 1 Điều 74; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo: Huỳnh Trí T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 20/3/2018.

Giao bị cáo Huỳnh Trí T cho Ủy ban nhân dân xã PT, huyện C, tỉnh Bến Tre giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Huỳnh Trí T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã PT, huyện C, tỉnh Bến Tre (1b);
- Bị cáo, đại diện bị hại, NCQLNVLQ (4b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Nguyễn Xuân Triều